TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/DS-ST.
Ngày: 30/01/2023
V/v "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hưng

2. Ông Lê Bình Nguyên

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trần Thành Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre tham gia phiên tòa: Bà Lư Ngọc Thiên An- Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 171/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2022/QĐXX-ST ngày 09 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ông Lê Thế A**, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Số B, phường A, thành phố BT, tỉnh Bến Tre

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: **Bà Đỗ Thị P**, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Số B, phường N, thành phố BT, tỉnh Bến Tre

2. Bị đơn: **Ông Nguyễn Hoài H**, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Số S, ấp M, xã B, thành phố BT, tỉnh Bến Tre

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Bà Nguyễn Thị Thùy D**, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Số C, khu phố N, phường C, thành phố M, tỉnh Tiền Giang

Bà Phượng có mặt. Ông H và bà D vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Lê Thế A, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Bà Đỗ Thị P trình bày:

Do quen biết nên từ tháng 10/2018 đến ngày 15/01/2022, ông Lê Thế A đã cho ông Nguyễn Hoài H và bà Nguyễn Thị Thùy D vay tiền trong nhiều lần để làm ăn, phát triển kinh tế gia đình. Tính đến ngày 15/01/2022, ông H và bà D vay của ông Thế A số tiền tổng cộng 8.200.000.000đồng. Ông Thế A giao tiền theo hình thức đưa tiền mặt hoặc chuyển khoản cho ông H và bà D qua các số tài khoản của ông H là 2941126999 tại Ngân hàng SCB, 579579578 tại Ngân hàng ACB, 0241004084568 tại Ngân hàng Vietcombank, 107803070792 tại Ngân hàng Viettinbank và số tài khoản của bà D 1013389949 tại Ngân hàng Vietcombank. Lãi suất thỏa thuận 2%/tháng.

Đến ngày 15/01/2022, ông Lê Thế A và ông Nguyễn Hoài H đã đến Văn phòng công chứng Huỳnh Đoàn Ngọc H chứng thực hợp đồng vay tiền, chốt lại số tiền vay ông H và bà D còn chưa trả là 8.200.000.000đồng. Hai bên thống nhất thời gian vay là 06 tháng tính từ ngày 15/01/2022 đến ngày 14/7/2022. Tuy nhiên ông H và bà D không thực hiện trả lãi và vốn cho ông Thế A. Nay ông Thế A yêu cầu ông H và bà D chịu trách nhiệm liên đới trả số tiền 8.200.000.000đồng và yêu cầu tính lãi trong hạn và lãi chậm trả số tiền trên theo lãi suất 1%/tháng từ ngày 15/01/2022 đến khi xét xử sơ thẩm.

Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa để triệu tập ông Nguyễn Hoài H và bà Nguyễn Thị Thùy D tới Tòa án để lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng ông H và bà D không đến, do đó Tòa án không thể lấy lời khai của ông H và bà D cũng như không tiến hành hòa giải giữa nguyên đơn và bị đơn được.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre có ý kiến: Quá trình tiến hành tố tụng Thẩm phán, Thư ký, Hội thẩm nhân dân thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Các đương sự được bảo đảm quyền và nghĩa vụ của mình đúng luật định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 463, 465, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015, đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Buộc ông Nguyễn Hoài H có trách nhiệm trả cho ông Lê Thế A số tiền 8.200.000.000đồng và tiền lãi theo lãi suất 1%/tháng từ ngày 15/01/2022 đến khi xét xử sơ thẩm.

- Không chấp nhận yêu cầu của ông Lê Thế A về việc buộc bà Nguyễn Thị Thùy D có trách nhiệm liên đới trả nợ với ông Nguyễn Hoài H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: ông Lê Thế A khởi kiện ông Nguyễn Hoài H, bà Nguyễn Thị Thùy D yêu cầu trả số tiền 8.200.000.000đồng và yêu cầu tính lãi số tiền trên. Xét quan

hệ tranh chấp giữa ông Lê Thế A với ông Nguyễn Hoài H và bà Nguyễn Thị Thùy D là "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản", nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn ông Nguyễn Hoài H có địa chỉ tại số 67, ấp Mỹ Đức, xã Bình Phú, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre nhưng hiện nay không còn cư trú tại địa chỉ trên. Nguyên đơn ông Lê Thế A đã cung cấp đầy đủ và đúng địa chỉ của bị đơn ông Nguyễn Hoài H được ghi trong Hợp đồng vay tiền ngày 15/01/2022. Việc ông H thay đổi nơi cư trú gắn với việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong Hợp đồng mà không thông báo cho ông Lê Thế A nơi cư trú, làm việc mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40 Bộ luật dân sự 2015 được xem là cố tình giấu địa chỉ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Căn cứ theo địa chỉ cư trú của bị đơn được ghi trong hợp đồng, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn ông Nguyễn Hoài H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thùy D đã được tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Nguyễn Hoài H, bà Nguyễn Thị Thùy D

[2] Về nội dung: nguyên đơn ông Lê Thế A khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Hoài H và bà Nguyễn Thị Thùy D chịu trách nhiệm liên đới trả số tiền 8.200.000.000đồng và yêu cầu tính lãi số tiền trên từ ngày 15/01/2022 đến khi xét xử sơ thẩm theo lãi suất 1%/tháng. Chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bản sao Hợp đồng vay tiền ngày 15/01/2022.

[2.1] Đối với việc nguyên đơn yêu cầu ông Nguyễn Hoài H trả nợ: xét thấy, Hợp đồng vay tiền ngày 15/01/2022 được xác lập giữa ông Lê Thế A và ông Nguyễn Hoài H là những người có đầy đủ năng lực pháp luật dân sự và năng lực hành vi dân sự. Mục đích và nội dung của Hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó căn cứ vào Điều 117 Bộ luật dân sự 2015 xác định Hợp đồng vay tiền ngày 15/01/2022 giữa ông Lê Thế A và ông Nguyễn Hoài H có hiệu lực, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Căn cứ theo Hợp đồng vay tiền ngày 15/01/2022, ông Lê Thế A đã cho ông Nguyễn Hoài H vay số tiền 8.200.000.000đồng, thời hạn vay 06 tháng từ ngày 15/01/2022 đến hết ngày 14/7/2022. Do ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay nên ông Thế A khởi kiện yêu cầu ông H trả số tiền gốc 8.200.000.000đồng là có cơ sở theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự, được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

[2.2] Đối với yêu cầu tính lãi số tiền 8.200.000.000đồng từ ngày 15/01/2022 đến khi xét xử sơ thẩm theo lãi suất 1%/tháng quy định pháp luật, xét thấy: yêu cầu của nguyên đơn phù hợp quy định tại Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Số tiền lãi ông H phải trả cho ông Thế A được tính = 8.200.000.000đồng x 1%/tháng x 1 năm 15 ngày = 1.025.000.000đồng.

Tổng cộng, ông H phải trả cho ông Thế A số tiền: 9.225.000.000 đồng

[2.3] Đối với việc nguyên đơn yêu cầu bà Nguyễn Thị Thùy D cùng chịu trách nhiệm liên đới trả nợ với ông Nguyễn Hoài H, xét thấy: Hợp đồng vay tiền ngày 15/01/2022 chỉ được giao kết giữaa ông Lê Thế A với ông Nguyễn Hoài H, Tòa án đã ra Thông báo v/v giao nộp tài liệu, chứng cứ số 01/TB-TA ngày 25/11/2022, yêu cầu nguyên đơn ông Lê Thế A cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh việc bà Nguyễn Thị Thùy D biết việc ông Nguyễn Hoài H vay của ông Lê Thế A số tiền 8.200.000.000đồng, chứng cứ chứng minh ông Nguyễn Hoài H vay tiền nhằm mục đích phục vụ kinh tế, đời sống chung của gia đình ông H, bà D nhưng ông Lê Thế A không cung cấp được. Do đó, không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Lê Thế A về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Thùy D chịu trách nhiệm liên đới trả tiền với ông Nguyễn Hoài H.

[3] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Ông H phải chịu án phí đối với phần yêu cầu được chấp nhận của nguyên đơn = 112.000.000 đồng + 0,1% x 5.225.000.000đồng = 117.225.000đồng

[4] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre tại phiên tòa là có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Điều 117, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

- Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

- Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Thế A: Buộc ông Nguyễn Hoài H có trách nhiệm trả cho ông Lê Thế A số tiền 9.225.000.000 (Chín tỷ hai trăm hai mươi lăm triệu) đồng gồm: tiền vốn gốc là 8.200.000.000 (Tám tỷ hai trăm triệu) đồng và tiền lãi là 1.025.000.000 (Một tỷ không trăm hai mươi lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày 31/01/2023, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Thế A về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Thùy D chịu trách nhiệm liên đới trả nợ với ông Nguyễn Hoài H.

3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Nguyễn Hoài H phải chịu là 117.225.000 (Một trăm mười bảy triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn lại cho ông Lê Thế A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 58.592.000 (Năm mươi tám triệu năm trăm chín mươi hai nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009854 ngày 03/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông H và bà D vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TP Bến Tre.
- TAND tỉnh Bến Tre.
- Chi cục THADS TP Bến Tre.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lương Thị Thùy Dương